

**BẤT KHÔNG QUYÊN SÁCH ĐÀ LA NI
TỰ TẠI VƯƠNG CHÚ KINH
QUYÊN TRUNG**

Hán dịch: Đời Đường_ Thiên Trúc Tam Tạng BẢO TỰ DUY phụng chiếu dịch
Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ
Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

**THÀNH TỰU KHU SÁCH ĐỒNG BỘC SỨ GIẢ
PHẦN THỨ SÁU**

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói rằng: “Nếu muốn thành sai khiến Sứ Giả làm tội tở, người trì Chú trước cần tạo hình tượng đồng bộc Sứ Giả. Sứ Giả này là đồng bộc (tội tở) của Bất Không Quyên Sách Thần Chú Vương với dung mạo đoan chánh, dùng hết thầy các thứ trang sức mà trang nghiêm thân. Trên đầu có 5 búi tóc, thân tướng như Đồng Tử .

Nếu muốn làm Pháp thì nên dùng Bạch Đàn, hoặc Tử Đàn, hoặc Diệu Hương Đàn, hoặc Thiên Mộc, hoặc hết thầy Mộc, hoặc vàng, hoặc bạc mà tạo làm. Nếu vẽ tranh thì dùng lụa trắng hoặc vải trắng, y phục của Đồng Bộc đều màu đỏ. Dùng sơn hòa với Tử Khoáng Tráp, Châu Sa, Uất Kim, Căn Nhạ Hương... đủ các màu rồi vẽ hình tượng, mặt mày đoan chánh, vui vẻ mỉm cười, thân màu vàng lợt, một tay cầm trái Am La, một tay cầm các thứ hoa. Đem Tượng an nơi bí mật, rải hoa đốt hương, hương bột, hương thoa, đèn sáng cúng dường và đồ ăn uống.

Lại ở trước Tượng tụng **Bất Không Quyên Sách Vương Chú** 1008 biến. Người trì Chú nên thọ tám Giới và khởi tâm Từ Bi ắt Chú Pháp liền thành, tức hay thấy hình Sứ Giả kia, sai khiến tự tại. Người trì Chú sai khiến điều gì đều làm xong. Sứ Giả, tai có nghe, mắt có thấy đều nói với người trì Chú. Người trì Chú bảo đi đến đâu thì đi đến đó, hết thầy sự nghiệp đều thành tựu, lại hay ban cho người trì Chú tất cả tài bảo. Người trì Chú, tâm muốn đi đến đâu thì Sứ Giả liền đem đến đó. Nơi người trì Chú ở thường lau dọn sạch sẽ, các việc bí ẩn tốt đẹp đều nói lại. Tiếng ác, khổ não đều tiêu diệt, các bệnh hoạn đều trừ hết, các Quỷ Thần ác thầy đều ẩn mất, các độc tiêu tan, sung sướng khoái lạc, tăng trưởng Phước Nghiệp, các tội đều tiêu trừ cũng như con hiếu cung kính cúng dường cha mẹ.

Người trì Chú muốn tự thân an ổn sung sướng thì không xem nhẹ Sứ Giả, mắng chửi và tham sân, ôm lòng giận dữ. Thanh tịnh tắm rửa và luôn tụng Chú để cúng dường, không được vọng ngôn, tâm luôn thương xót hết thầy chúng sanh thường ban cho vô úy. Đối với Tam Bảo khởi lòng tin bền chắc trong sạch, thường rải các hoa, treo các vòng hoa, đốt hương..... Do đây cúng dường tôn trọng Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát và dùng các món ăn uống, hương hoa.... Cúng dường Sứ Giả, một ngày cũng không được quên. Nếu không cúng dường thì việc cầu không thành, Sứ Giả liền ẩn và bỏ đi cho nên người trì Chú không được buông lung, thường luôn tinh tấn không được lười biếng.

Nơi tôn trọng thường luôn cúng dường, thường không quên Tâm Bồ Đề. Đối với Thí, Giới, Nhẫn, Tinh Tấn, Định, Huệ thường luôn tu tập, xa lìa tham lẫn các thứ trần cấu, thường sợ sanh tử, tâm thường hổ thẹn, luôn chánh niệm không được tán loạn, Trí Huệ xem xét.

Nếu làm được như vậy thì hay thành biện các sự nghiệp.

PHÁP THÀNH TỰU BÌNH CÁT TƯỜNG _PHẦN THỨ BẢY_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp thành tựu bình Cát Tường.

Người trì Chú muốn thành tựu Pháp này. Người trì Chú cùng với đồng bạn cần tu tập mười tâm lành (thập Thiện Tâm) kiên cố. Khi làm Đàn nên tìm chỗ đất tốt, chỗ núi rừng, đất cát tường. Hoặc đến nơi có Tiên Nhân từng ở tu tập. Như Pháp tu tạo sạch sẽ, mặc quần áo sạch, ăn rau trái, uống nước sữa mà thọ tám Trai Giới, cùng với đồng bạn tự hộ, tùy tâm xa gần làm Đàn bốn góc. Mặt mỗi cửa lấy bùn thơm xoa tô đất, dùng hương vẽ lá. Nên dùng Hùng Hoàng, đất đỏ, Tử Đàn (bột) làm Giới Đạo.

Ở trong Đàn, bốn mặt vẽ bốn Đại Thiên, dùng các vật báu trang nghiêm nơi thân, đều mặc giáp, tay cầm đao kiếm. Mặt Đông của Đàn vẽ Kim Cang. Mặt Nam vẽ đao kiếm. Mặt Tây vẽ cây gậy. Mặt Bắc vẽ cái chậu. Mặt bốn góc vẽ phương màu đỏ... rải các thứ hoa.

Trong Đàn Tràng dùng các màu sắc vẽ bình Cát Tường, dùng các vòng hoa đeo nơi cổ bình, lấy nước nơi ao sen đựng đầy trong bình. Tiếp theo dùng hương, hoa, thuốc, các thứ trái cây, hạt giống, vàng bạc, trân châu, các báu đều để trong bình. Sau dùng bốn cái mâm, một đựng đầy Lạc, một đựng đầy Tô (bơ), một đựng đầy Sữa, một đựng đầy Mật để ở bốn phía bình. Người trì Chú cùng 5 người bạn mạnh mẽ không sợ, cầm các khí tượng, bốn phương mỗi phương một vị, người thứ năm ở giữa, gần người trì Chú mà đứng. Ngoài 5 người, chọn lấy một người mạnh mẽ vô úy làm các việc. Tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch. Người trì Chú ở bốn hướng Đàn rải các thứ hoa và đồ ăn uống, trừ máu thịt. Ở trước bình Cát Tường, dùng cỏ Cát Tường trải mà ngồi, tụng Chú vào nước cùng Cánh Mễ tán rải mười phương, đốt hương rải hoa như Pháp Kết Giới

Chú:

Ūm, a mộ già, bá xá, bát ra để hạ đa, đế lệ rô chỉ gia, vi xá gia, ra xoa (tự xưng tên) **hông hông, phần tra**

ॐ अमोघपारजिता हाना हाना हुमपत

OM AMOGHA-PĀŚA APRATIHATA TRAILOKYA-VIJAYA RAKṢA (...)
HUM HUM PHAT

Dùng Chú này chú vào tự thân cùng Đồng Bạn. Như vậy Chú xong, nên kết Đại Ấn tụng **Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Bất Không Quyển Sách Tâm Thần Chú** từ một ngày, hai ngày. Nếu có Quỷ Tỳ Na Dạ Ca (Vināyaka) đến làm cho sợ hãi, người trì Chú nên khởi tâm dũng mãnh, không được sợ hãi, bình tĩnh tụng Chú không cho tán loạn. Ở phía Nam của Đàn có tiếng La Sát (Rākṣasa) đáng sợ, người trì Chú chú vào hạt cải trắng mà rải thì các La Sát liền bỏ chạy không thể gây chướng ngại, Đông Tây Nam Bắc đều như vậy.

Chú bình Cát Tường:

Ūm, a mộ già, a bà ra nhĩ đa, hạ năng, hạ năng, hông, phần tra

ॐ अमोघपारजिता हाना हाना हुमपत

OM_ AMOGHA APARĀJITA HANA HANA HUM PHAT

Lấy Chú này chú vào bình Cát Tường thời bình hiện tướng lạ hoặc nghiêng ngả, động đậy. Dầu thấy vậy vẫn bình tĩnh tụng Chú không nên sợ hãi cũng không giải mở cách ngồi. Tại sao vậy? Do bình Cát Tường như viên ngọc Ma Ni tùy tâm mong muốn thấy đều được, nên cần phải cố gắng thêm mới có thể thành tựu.

Bình Cát Tường này có oai lực lớn, rất khó thành tựu. Tức được tự tại, an lạc, tăng trưởng Phước Nghiệp. Do đây người trì Chú cần phải tinh tấn, không nên bỏ qua.

Nếu trong bình Cát Tường phát ra lửa như mặt trời, hoặc tuôn ra vàng bạc, trân châu, Ma Ni, Anh Lạc, các màu sắc quý báu, hoặc hiện ra các thứ y phục, hoặc hiện ra các người

con gái của chư Thiên đẹp đẽ cùng các Đồng Nam Đồng Nữ, hoặc hình **Trượng Phu** (Puruṣa) đủ các thứ trang nghiêm. Hoặc hiện thành ấp, tụ lạc, các cảng, voi, ngựa, xe cộ, cung điện, vườn, rừng, các thức ăn uống ngon ngọt, hương, hoa, phan, lọng.....

Tuy thấy các tướng lạ như vậy, vẫn bình tĩnh tụng Chú không nên sợ hãi. Khi ấy Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát biến thân, hiện làm hình **Phổ Hiền Bồ Tát** (Samanta-bhadra) có vô lượng Bồ Tát vây quanh từ trong bình ấy bỗng nhiên hiện ra.

Khi Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát hiện ra tướng này, như trên hiện các thứ Thần Biến, các thứ dị tướng thấy đều biến mất chỉ còn Tôn Giả hiện làm hình Phổ Hiền Bồ Tát cùng vô lượng Bồ Tát khen người trì Chú rằng: “Lành thay! Lành thay! Người hay thành tựu Pháp Thần Chú này, tùy người mong muốn thấy đều ban cho”

Người trì Chú nghe xong liền đứng dậy chấp tay cung kính, nhiễu quanh Tôn Giả ba vòng, cung kính đánh lễ rồi nói rằng: “Cúi xin Tôn Giả nhiếp thọ, ban cho con bình Cát Tường”

Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát hiện hình Phổ Hiền Bồ Tát nói: “Thiện Nam Tử! Điều mong cầu của người, nay Ta ban cho tùy ý mà lấy dùng”

Người trì Chú được bình Cát Tường rồi để trên đánh đầu. Lại dùng hương, hoa, các thứ cúng dường từ bình Cát Tường mà cầu nguyện rằng: “Nam Mô Tôn Giả. Tùy theo ý con muốn, hết thầy sự nghiệp đều được đầy đủ”

Người trì Chú nguyện như vậy xong cùng các Đồng Bạn tùy ý đi đến đâu đều được. Thời bình Cát Tường hiện thể như Tịnh Lưu Ly vì người trì Chú hiện hình Đồng Tử, thường hay thừa sự cung kính cúng dường.

THÀNH TỰU SÁCH SỬ LA SÁT ĐỒNG TỬ **PHẦN THỨ TÁM**

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp sai khiến **La Sát Đồng Tử** (Rākṣasa-kumāra).

Nếu muốn sai khiến thời người trì Chú trước vẽ La Sát Đồng Tử, sắc tướng mạo như Đồng Tử, dùng hết thầy các thứ trang sức mà trang nghiêm thân, trên đánh có 5 búi tóc, mặt mày vui vẻ, thân tướng trang nghiêm, quần áo màu vàng, đi trong hư không, tay cầm hoa sen, thân màu vàng ròng.

Như vậy vẽ xong, đem an trí ở nơi bí mật, hoặc trong Phật Đường, hoặc ở trong phòng. Vào kỳ Bạch Nguyệt ngày mùng tám hoặc mười bốn, trì tám Trai Giới, ở trước Tượng vẽ rải hoa, hương đốt, hương bột, hương thoa, treo các vòng hoa, các món ăn uống cúng dường. Ở trước Tượng, ngồi Kiết Già tụng **Bất Không Quyển Sách Thần Chú Vương** 108 biến, trước mặt liền thấy La Sát Đồng Tử, tùy người trì Chú có mang cầu gì đều được đầy đủ.

Người trì Chú nói với Đồng Tử rằng: “Nay người làm tôi tớ của Ta”

Đồng Tử trả lời: “Đúng vậy! Đúng vậy! Nay tôi làm theo, thừa sự cúng dường, tùy người sai bảo, đều mau chóng, đều được thành, không có chậm trễ”

Người trì Chú thường nên cúng dường Đồng Tử không được xem nhẹ. Khi muốn ăn trước phải cúng Đồng Tử không được quên. Nếu hay như vậy thì sai khiến tự tại, chỗ cần tài vật đều ban cho, lại chỉ các chỗ có Phục Tàng (kho tàng bị che dấu) Tùy người trì Chú muốn cần thứ gì cùng các tư tài thấy đều đem đến không có thiếu thốn.

Đồng Tử này mắt thấy tai nghe đều hướng vào tai người trì Chú mà nói khiến người trì Chú nhớ được các việc đời trước. Nếu người trì Chú hỏi Đồng Tử các việc quá khứ, hiện tại, vị lai thấy đều trả lời y thật không sai.

THÀNH TỰU KHIẾN TỬ THI LẤY PHỤC TÀNG

PHẦN THỨ CHÍN

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát nói Pháp lấy Phục Tàng.

Nếu muốn lấy Phục Tàng trong đất, người trì Chú trước tụng Chú phòng hộ tự thân xong, liền đến nơi nghĩa trang lấy thầy người Trượng Phu, trên thân không có tật vết rồi tắm rửa tử thi. Lấy hương hoa xoa bôi ở hai bàn chân cúng dường, lại tụng Chú khiến tử thi đứng dậy nói như vậy: “Tôn Sư nay có việc gì?”. Tử Thi ấy tìm theo giấy, bút, mực ... người trì Chú đưa cho tử thi. Tử Thi liền y Pháp viết chỉ nơi có Phục Tàng đưa cho người trì Chú. Người trì Chú nếu không theo đây thì bảo tử thi rằng: “Người hãy vì Ta đem lại”. Tử Thi liền lấy đem đến.

Chỗ cần trân bảo y Pháp mà thọ nhận, dùng cúng dường Tam Bảo và ban cho hết thầy chúng sanh. Tử Thi ấy tùy theo người trì Chú, chỗ có trân bảo nếu thọ dụng hết thì lại đem đến. Nếu không cúng Tam Bảo, Sa Môn, Bà La Môn và các chúng sanh nghèo cùng tức không đem đến nữa.

Nếu người trì Chú tự thân không muốn đến trong mộ, lại không muốn tử thi đứng dậy. Tự mình biết được chỗ Phục Tàng, đến chỗ đó trong ban đêm lấy, nên cùng với Đồng Bạn ham ưa Phước Đức, đồng tâm sợ tội, thông tuệ khéo hiểu Kinh Luật. Trước Làm **Cát Tường Cấm Thân Chú** xong, dùng bơ mỡ tắm vải bố làm cây đuốc, tụng **Bất Không Quyển Sách Tâm Chú Vương** 108 biến, dùng Xả Di Mộc đốt thành đồng lửa lớn, phát Thệ Nguyện lớn vì muốn cho hết thầy chúng sanh dứt bản cùng khổ não. Tức cầm cây đuốc ném lên không trung, tùy theo chỗ có Phục Tàng thì cây đuốc liền hạ xuống chỗ đó. Tùy theo vật báu ở sâu hay cạn đều y theo số đó mà trụ trong hư không. Người trì Chú đến chỗ Phục Tàng, kết Giới thì đuốc tự tắt.

Biết được chỗ Phục Tàng rồi, muốn lấy Phục Tàng thời nên dùng sữa, cháo như, dầu mè, cháo cúng hiến **Thiên Thần** (Devatā). Như vậy cúng dường xong cùng người Đồng Bạn kia đến đó mà lấy. Lấy được của báu thì chia làm ba phần, một phần tự lấy dùng, một phần cho Đồng Bạn, một phần cùng Đồng Bạn đồng ý cúng Tam Bảo. Lại dùng phần của mình đem cho chúng sanh.

Nếu làm được như vậy thì người trì Chú khi chết cũng không dùng hết.

THÀNH TỰU VÀO PHÒNG KHUÊ NỮ _PHẦN THỨ MƯỜI_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát lại nói Pháp vào phòng Khuê Nữ.

Nếu người trì Chú muốn vào trang nhà này nên cùng với Đồng Bạn chung một lòng, trước cần làm Pháp Cát Tường đầy đủ, dùng Chú hộ tự thân sau đó đến nơi phòng nhà kẻ đó. Nhà này có thể là chỗ có sông suối tắm gội và các thứ hoa quả, nhạc cụ. Thế Gian đều cho nhà phòng này là chỗ có Linh Tiên.

Nếu muốn vào thời người trì Chú chọn ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt, thọ trì tám Trai Giới, tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới trắng sạch sau đó đến nơi có nước tuôn ra. Nên dùng lúa, Đại Mạch, Tiểu Mạch, Đại Đậu, Tiểu Đậu và Hồ Ma gồm 7 loại hòa với sữa, bơ tụng **Bất Không Tâm Thần Chú Vương**, mỗi một biến lấy lúa ném vào trong lửa khiến cho cửa thất tự mở. Người trì Chú thấy cửa mở ra không nên sợ hãi, chuyên tâm tụng Chú.

Nếu có Khuê Nữ cầm các thứ hương hoa từ trong thất đi ra nói với người trì Chú rằng: “Lành thay Tôn Giả! Xin người nhận lấy các thứ hương hoa của tôi”

Người trì Chú không nhận, cho đến ba lần cầu xin như vậy thì người trì Chú trả lời như sau: “Lành thay! Các chị em vì nhiếp thọ chúng ta mà đến đây xin cầm hương hoa này cùng Ta và Đồng Bạn đến xem các Khuê Nữ. Nếu ưng người nào thì sẽ lấy làm vợ”

Khuê Nữ này biết tâm người nên thương yêu tôn trọng y như Ti Nữ (đầy tớ gái) làm theo các điều sai khiến. Người Đồng Bạn muốn đi đến đâu đều mang đi, hình sắc như Đồng Tử, vui vẻ hưởng thụ cảnh giới **năm trần**. Nếu hộ thân người liền được thân Trời thành tựu Chú Tiên.

Người trì Chú như vậy tụng Chú cho đến khi có người nữ đẹp nhất cùng năm trăm quyến thuộc từ trong thất đến cầm các thứ y phục, đồ trang nghiêm cùng các hương hoa đánh lễ người trì Chú và nói như vậy: “Lành thay! Thánh Giả vì muốn thương xót nhiếp thọ ta nên đến nơi này, cúi xin nhận lấy y phục...” cho đến ba lần cầu thỉnh.

Người trì Chú cùng các Khuê Nữ tự nhiên biến mất thành Chuyển Luân Vương (Cakravartin-Rāja) trong hàng Chú Tiên. Nếu bỏ thân người tức được thân Trời, hết thấy Chú Tiên đều lại cung kính đánh lễ dưới chân, khen ngợi Cát Tường, thường trụ mãi ở đời, tấu các âm nhạc ca múa; khiến lập trăm ngàn phước, phan, lọng báu; vui sướng đầy đủ.

Người trì Chú thọ dụng tự tại, được quả báo của vua Trời, tâm thường an lạc nhưng thường niệm Phật không có quên mất, làm Hạnh Bồ Tát được Túc Mạng Trí, vượt khỏi hết thấy nẻo ác cũng không tham đắm cảnh giới của năm trần, thường được thấy chư Phật Bồ Tát, hay giáo hóa vô lượng Hữu Tình trong Đạo Vô Thượng Bồ Đề, vào Bất Không Trí các Đà La Ni Tam Ma Địa Môn.

THÀNH TỰU NHÃN DƯỢC _PHẦN THỨ MƯỜI MỘT_

Bấy giờ Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát lại nói Pháp thành tựu Nhãn Dược.

Người trì Chú muốn thành tựu Pháp này nên lấy Hùng Hoàng, Nguu Hoàng và Tô Tỳ La Nhãn Dược. Lấy lá thom bao ba thứ này. Vào ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt tắm rửa sạch sẽ, mặc quần áo mới sạch, thọ trì tám Giới, rộng cúng dường Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát xong. Ở trước Tôn Giả, ngôi Kiết Già niệm Phật, sau đó tụng **Bất Không Quyển Sách Tâm Vương Thần Chú** 108 biến.

Người trì Chú trước nhập vào **Hỏa Biến Xứ Định** ấy cho đến trong lá phát ra khói tức dùng bùn xoa tô Đạn mà lấy Nhãn Dược để ở trong lá cây Bồ Đề. Nếu lửa phát ra đốt cháy lá thì người trì Chú liền biết Nhãn Dược thành tựu. Nên chú vào hạt cải trắng rải khắp mười phương và tụng Chú hộ tự thân xong.

Muốn lấy thuốc thời tụng Chú này

Úm, a mộ già, bát ra để hạ đa, hồng, thập phiệt ra, thập phiệt ra, phát tra, sa bà ha

ॐ अमोघाप्रतिहता हुम ज्वाला ज्वाला फाट स्वहा

OM_ AMOGHA APRATIHATA HUM JVALA JVALA PHAT SVĀHĀ

Tụng Chú này xong liền lấy thuốc để trên đá, nghiền thành bột, đem để trong mắt khiến các người khác không thấy được. Người trì Chú hay tự thấy hết thấy Phục Tàng, muốn đi đến đâu tùy ý đều được

Hoặc ra hoặc vào hay thấy hết thấy Bồ Tát, Trời, Rồng, Dạ Xoa, Kiền Đạt Phạ.

Hoặc thấy hết thấy chúng sanh, hoặc trên Trời hoặc trong **Na Lạc ca** (Nāraka:Địa Ngục), Súc Sanh, Ngạ Quỷ hoặc chết đi, hoặc sanh ra thấy đều thấy.

Nếu các chúng sanh làm tội làm phước.... thấy đều thấy.

Ở tất cả chỗ thường được tự tại làm các cúng dường.

Lại hay thấy hang A Tu La với các Long Cung.

Lại hay tùy loại thị hiện Thần Biến, muốn đến liền đến không có chướng ngại, chứng được Thần Thông, đến các cõi Phật. Tự thấy xong liền được thọ A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề Ký, sau lại được sự Quán Đảnh của các Đại Bồ Tát, được phương tiện xuất ly

Úm, a mộ già, bát ra để hạ đá, hồng, một địa gia tra đái gia nhược lập ba ba gia, hồng hồng, phân tra

ॐ अमोघाप्रतिहता बुद्धिबोधघाटायै ज्वालापया

OM_ AMOGHA APRATIHATA HUM BODHI-GHAṬĀYĀYA JVALA-PAYA HUM HUM PHAT

_Tiếp lại có Pháp. Nếu muốn thành lập, dùng tay chạm người trì Chú khiến Quỷ bỏ đi. Nên làm Đạo Tràng, rải các hương hoa, đốt Trâm Hương, an trí người bệnh ở trong Đàn, chú khiến cử động. Người trì Chú dùng ngón Vô Danh chà xát. Một Bản nói: “Ngón Vô Danh làm Ấn, ngón giữa chạm vào người bệnh”. Người bệnh liền phát ra lời rằng: “Nay Ta thả ra, không có trở lại nữa”.

Nếu không phát ra lời thì dùng Chú này mà trị phạt:

Úm, a mộ già, bát ra để hạ đá, nghiệt xa, nghiệt xa, sa bà ha

ॐ अमोघाप्रतिहता गच्छा गच्छा स्वहा

O.M_ AMOGHA APRATIHATA GACCHA GACCHA SVĀHĀ

Tụng Chú xong thì thân người bệnh như bị lửa đốt mà nói rằng: “Nay ta bỏ đi, vĩnh viễn không quay lại”

_Tiếp lại có Pháp. Nếu bị các Quỷ làm mị, hoặc ốm o hoặc điên. Nên lấy Chú này chú vào hạt cải trắng ba biến hoặc bảy biến rồi bỏ vào trong lửa.

Nay Ta nói Pháp đốt lửa. Trước dùng phân bò (ngưu phân) làm Đàn, trong Đàn đốt cây Bồ Đề, cây Xả Di, cỏ Ngưu Tất hòa chung với bơ, Lạc, Mật rồi chú 108 biến, mỗi biến mỗi thiêu. Như vậy một ngày cho đến ba ngày.

Nếu là Quỷ Dạ Xoa (Yakṣa) dựa, tụng **Thánh Quán Tự Tại Bất Không Chú** chú vào hạt cải trắng hoặc tất cả hạt giống, mỗi biến mỗi thiêu. Hoặc An Tất Hương hoà với hạt cải trắng, mỗi biến mỗi thiêu, tụng Chú hoặc một ngày đến ba ngày.

Nếu Trời, Rồng, Quỷ Thần dựa. Dùng cây Bạch Đàn và Trâm Hương hòa lại tụng Chú, mỗi biến mỗi thiêu, một ngày đến ba ngày.

Nếu bị tất cả Quỷ Thần dựa. Lấy Hồ Ma hòa hạt cải (giới tử) hoặc Bạch Giới Tử (hạt cải trắng), mỗi biến mỗi thiêu từ một ngày đến ba ngày thì các Quỷ liền bỏ đi.

Nếu có Cuồng Hoạn và tai nạn, hoặc sao hiện tướng ác, nạn vua chúa (vương nạn) hoặc đấu tranh, đói khát... Lấy sữa bò hòa với muối, mỗi chú mỗi thiêu đốt, từ một ngày đến ba ngày thì các việc ác đều tiêu trừ.

BẤT KHÔNG QUYÊN SÁCH ĐÀ LA NI TỰ TẠI CHÚ VƯƠNG KINH
QUYÊN TRUNG (Hết)